

Số: *1591*/SGDDĐT-CNTT
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
CNTT năm học 2016- 2017

Kiên Giang, ngày *29* tháng *9* năm 2016

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào Tạo;
- Các trường THPT và DTNT;
- Các trung tâm GDTX và trực thuộc;
- Trường Trung cấp KT Nghiệp vụ.

Căn cứ công văn số 4622/BGDĐT-CNTT ngày 20 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2016-2017 về công nghệ thông tin (CNTT); Quán triệt Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 44/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TƯ ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học; Đồng thời phát huy vai trò của công nghệ thông tin và các thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo và từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật, đặc biệt là hạ tầng công nghệ thông tin. Sở Giáo dục - Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn việc triển khai nhiệm vụ CNTT cho năm học 2016- 2017 như sau:

I. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phân công cán bộ phụ trách CNTT

Để triển khai công tác ứng dụng CNTT toàn ngành có hiệu quả, mỗi phòng GDĐT và trường học, trung tâm và trực thuộc cần kiện toàn bộ phận phụ trách CNTT như sau:

a) Đối với phòng GDĐT: phân công một đồng chí lãnh đạo Phòng và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT.

b) Đối với mỗi trường học, trung tâm và trực thuộc: phân công một đồng chí trong lãnh đạo đơn vị và cán bộ của đơn vị (nhân viên hoặc là giáo viên kiêm nhiệm) phụ trách CNTT.

2. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT

Đầu tư hạ tầng CNTT trong các cơ sở giáo dục cần đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo tính sư phạm, có sự đồng thuận của phụ huynh học sinh và có sự phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

a) Mỗi đơn vị, trường học có kết nối Internet cáp quang miễn phí do Viettel cung cấp (trừ những đơn vị tại khu vực Viettel chưa có hạ tầng). Khuyến khích nhà trường kết nối Internet đồng thời của nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và ổn định dịch vụ Internet. Trong đó ưu tiên sử dụng những nhà mạng cung cấp dịch vụ Internet miễn phí.

b) Trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành: tối thiểu mỗi đơn vị, trường học cần trang bị ít nhất 02 bộ máy tính, 01 máy in, 01 webcam (hoặc Camera), 01 máy scan. Mỗi tổ bộ môn trong trường có máy tính dùng riêng.

c) Trang bị thiết bị, phần mềm phục vụ đổi mới nội dung, phương pháp dạy học. Đảm bảo đủ máy tính phục vụ dạy – học môn Tin học (bậc tiểu học đạt tỷ lệ 24 học sinh/1 máy tính, bậc trung học cơ sở (THCS) đạt tỷ lệ 16 học sinh/1 máy tính và bậc trung học phổ thông (THPT) đạt tỷ lệ 12 học sinh/1 máy tính). Các phòng máy tính phục vụ dạy học phải được nối mạng Internet. Tiếp tục trang bị màn hình khổ rộng (LCD) tại các phòng học kiên cố. Khuyến khích cán bộ, giáo viên tự trang bị máy tính cá nhân để phục vụ công tác giảng dạy.

d) Đối phòng GDĐT đã được trang bị hệ thống phòng họp trực tuyến phải thường xuyên kiểm tra, bảo quản và duy trì các thiết bị hoạt động tốt, thường xuyên phối hợp với phòng CNTT để đảm bảo phòng họp hoạt động thường xuyên.

e) Ưu tiên hỗ trợ kinh phí đầu tư trang thiết bị, máy tính kết nối mạng cho các trường ở vùng khó khăn hoặc các trường chưa có thiết bị kết nối Internet. Các đơn vị, trường học tiếp tục thực hiện sổ nhật ký phòng máy và sổ lý lịch máy tính. Sở GDĐT khi kiểm tra sẽ căn cứ vào các loại sổ trên để đánh giá tình hình việc sử dụng và quản lý thiết bị tại mỗi đơn vị.

f) Các đơn vị, trường học chủ động triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website, ..) tại đơn vị mình. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng. Thường xuyên phối hợp với phòng CNTT Sở khi gặp sự cố về an toàn thông tin.

3. Ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và triển khai Chính phủ điện tử

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả website và thư điện tử trong ngành GDĐT theo thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ GDĐT.

Các phòng GDĐT đầu tư hệ thống website theo hướng tập trung, tránh tình trạng mỗi trường đầu tư riêng lẻ gây tốn kém, không hiệu quả. Các đơn vị trực

thuộc Sở và phòng GDĐT chưa có tên miền riêng có thể liên hệ với Sở để đăng ký tên miền theo tên miền chung của Sở (tên-trường.kiengiang.edu.vn).

Các website đảm bảo cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến đạt từ cấp độ 1 (bao gồm: các loại mẫu đơn, hồ sơ, thủ tục hành chính phục vụ phụ huynh, học sinh, thông báo điểm học tập rèn luyện...).

Các đơn vị, trường học và cán bộ, giáo viên sử dụng hiệu quả hệ thống mail @moet.edu.vn và @kiengiang.edu.vn, tuyệt đối bảo mật tài khoản, tránh một tài khoản nhiều người sử dụng để gây mất an toàn thông tin.

Thường xuyên hướng dẫn, phổ biến cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Bộ và Sở GDĐT tại các địa chỉ <http://www.moet.gov.vn>, <http://www.kiengiang.edu.vn>. Các Phòng, Ban, Đơn vị trực thuộc Sở tăng cường phối hợp đưa tin nhằm làm phong phú cho website của Sở, phối hợp với Phòng CNTT cập nhật các văn bản pháp luật, văn bản điều hành trong Ngành lên website Sở.

b) Khuyến khích các đơn vị, trường học tăng cường sử dụng phần mềm quản lý văn phòng điện tử (e-office) (quản lý công văn, hồ sơ công việc,...) đảm bảo kết nối liên thông trong Ngành và các cơ quan. Khuyến khích các đơn vị, trường học sử dụng chứng thư số (CA) để phục vụ cho các nghiệp vụ: khai báo thuế, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, văn phòng điện tử..., tránh một đơn vị mua nhiều chứng thư số gây lãng phí.

c) Tăng cường sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý học sinh Smas (tại địa chỉ <http://smas.edu.vn>) do Viettel cung cấp miễn phí. Các đơn vị, trường học trong toàn ngành đảm bảo cập nhật dữ liệu đầy đủ, chính xác, đúng tiến độ. Đối với Phòng GDĐT phải thường xuyên kiểm tra nhắc nhở các trường thuộc Phòng cập nhật dữ liệu lên phần mềm Smas theo đúng tiến độ. Trong năm học 2016-2017, khuyến khích việc in sổ ghi điểm, sổ học bạ, sổ liên lạc... đúng theo biểu mẫu quy định từ phần mềm Smas thay cho sổ viết tay tại các trường có điều kiện (bao gồm cấp Tiểu học, THCS, THPT) và hướng tới sử dụng đồng bộ thống nhất trong năm học 2017-2018).

d) Tăng cường sử dụng và khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GDĐT cung cấp dùng thống nhất trên toàn quốc:

- Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ, cung cấp tại: <http://pcgd.moet.gov.vn>.

- Phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non cung cấp tại <http://mamnon.eos.edu.vn>.

- Phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học , cung cấp tại: <http://eqms.eos.edu.vn>.

- Phần mềm thống kê số liệu quản lý giáo dục, cung cấp tại: <http://thongke.smas.edu.vn> hoặc <http://thongke.moet.gov.vn>.

- Hệ thống trường học kết nối tại địa chỉ <http://truonghocketnoi.edu.vn>.

e) Khai thác các website giáo dục:

- Hướng dẫn học sinh (Đặc biệt học sinh lớp 12) truy cập và khai thác thông tin Cổng thông tin Thi và tuyển sinh của Bộ: <http://www.thituyensinh.vn>.

- Hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý và học sinh thường xuyên truy cập Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT đặt tại <http://kiengiang.edu.vn> và Cổng thông tin điện tử của Bộ đặt tại <http://moet.gov.vn> để cập nhật tin tức GDĐT toàn ngành.

- Hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý, học sinh và các nhà trường thường xuyên truy cập Trang thông tin điện tử của Cục CNTT đặt tại <http://e-ict.gov.vn> để cập nhật thông tin về triển khai ứng dụng CNTT toàn ngành.

f) Phần mềm thi đua khen thưởng, cung cấp tại: <http://tdktkiengiang.vn>.

g) Khuyến khích các đơn vị, trường học tăng cường đầu tư các phần mềm khác phục vụ trong công tác quản lý. Tuy nhiên, không đầu tư các phần mềm có chức năng trùng lặp các phần mềm đã triển khai thống nhất và đồng bộ nhằm tránh gây lãng phí, tốn nhiều thời gian cập nhật của cán bộ, giáo viên.

4. Ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy và học

a) Tiếp tục triển khai Cuộc thi thiết kế bài giảng e-Learning: Thực hiện theo Quyết định số 1878/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thể lệ cuộc thi quốc gia Thiết kế bài giảng e-Learning lần thứ 4.

b) Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh và các nhà trường khai thác kho bài giảng e-Learning của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn> nhằm đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học. Đây là kho bài giảng e-Learning có tính tương tác cao giúp học sinh có thể tự học, tự ôn tập nâng cao kiến thức, giúp giáo viên tham khảo đổi mới nội dung phương pháp dạy học.

c) Ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học để phát triển năng lực sử dụng CNTT của học sinh. Giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học. Tránh lạm dụng CNTT trong dạy học hoặc ứng dụng một cách miễn cưỡng, lúng túng.

5. Khai thác, sử dụng phần mềm tự do nguồn mở

a) Quán triệt và triển khai Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ GDĐT quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

b) Tăng cường sử dụng phần mềm tự do nguồn mở vào dạy môn Tin học tại các nhà trường (danh sách phần mềm ban hành kèm theo Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT).

c) Nghiên cứu áp dụng hệ thống phần mềm mã nguồn mở (Joomla, Nukeviet, Wordpress ...) trong việc xây dựng và triển khai website (hay cổng thông tin điện tử) của phòng, trường học.

6. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

a) Phòng CNTT chủ trì xây dựng và triển khai chương trình đào tạo và bồi dưỡng về CNTT cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; hướng dẫn chương trình bồi dưỡng, tập huấn cho phù hợp với chuẩn kiến thức và kỹ năng theo thông tư 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 11/3/2014 về Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

b) Trong năm học 2016-2017 Sở, Phòng GDĐT sẽ tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên theo phương thức mới qua hệ thống phòng họp trực tuyến. Phòng GDĐT tăng cường tham gia, sử dụng hệ thống trực tuyến của Sở để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn đến các trường thuộc phòng.

c) Trong năm học 2016-2017, Sở tổ chức mở lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thư viện bằng hình thức trực tuyến; Tập huấn kỹ năng xây dựng bài giảng e-Learning, kỹ năng viết tin bài cho trang thông tin điện tử; Tập huấn an toàn và bảo mật thông tin, thiết kế và quản trị website.

d) Các phòng, ban Sở và các đơn vị tổ chức tập huấn cung cấp tất cả chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cho giáo viên qua thư điện tử hoặc công khai trên trang thông tin điện tử của Sở GDĐT để cán bộ, giáo viên có điều kiện tham khảo và tự nghiên cứu trước.

7. Xây dựng mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử

Mỗi nhà trường tùy thuộc vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể phấn đấu xây dựng mô hình trường học điện tử đảm bảo nguyên tắc ứng dụng CNTT một cách hiệu quả, thiết thực, nhằm hiện đại hóa công tác quản lý, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Mô hình trường học điện tử bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

a) Trang bị đầy đủ hạ tầng, thiết bị CNTT phục vụ quản lý và dạy – học gồm: mạng LAN, Internet tốc độ cao, mạng không dây (wifi), phòng máy tính, máy tính phục vụ quản lý, máy tính phục vụ chuyên môn, máy in, webcam (hoặc camera), thiết bị trình chiếu, màn chiếu bằng tivi,.. và một số trang thiết bị tiên tiến, được bố trí trong phòng có đủ diện tích, ánh sáng và bàn ghế phù hợp.

b) Hệ thống phần mềm ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục gồm:



- Website trường học để cung cấp, công khai thông tin ra xã hội; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tới phụ huynh, học sinh.

- Sử dụng thư điện tử trao đổi văn bản, trao đổi thông tin quản lý và dạy – học.

- Sử dụng phần mềm quản lý nhà trường trực tuyến, gồm: quản lý hành chính điện tử (e-office), quản lý học sinh, quản lý giáo viên, quản lý các kỳ thi, xếp thời khóa biểu, quản lý tài chính, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thư viện,... Tăng cường ứng dụng số điện tử, học bạ điện tử, sổ liên lạc điện tử.

c) Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, gồm: sử dụng hiệu quả các thiết bị, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng; ứng dụng một cách có hiệu quả hệ thống ứng dụng dạy – học thông minh, hiện đại ở những nơi có điều kiện; ứng dụng kho bài giảng e-Learning, sách điện tử, sách giáo khoa điện tử đổi mới phương pháp dạy – học; ứng dụng hệ thống đánh giá người học trực tuyến.

d) Không ngừng nâng cao năng lực ứng dụng CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên theo hướng chuẩn hóa và chuyên nghiệp.

e) Ban hành hệ thống quy chế quản lý, vận hành, duy trì và ứng dụng các hệ thống CNTT trong nhà trường một cách khoa học và hiệu quả.

II. HOẠT ĐỘNG THI ĐUA VÀ CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Sở GDĐT tổ chức, kiểm tra, đánh giá các đơn vị, trường học và cá nhân trong việc ứng dụng CNTT. Các phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc Sở chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định tại Kế hoạch thời gian năm học của Sở GDĐT.

Trong năm học 2016-2017, 100% các phòng GDĐT, các đơn vị trực thuộc Sở phải có Website (trang thông tin điện tử) của đơn vị; 100% các trường học (bao gồm cấp Tiểu học, THCS, THPT) sử dụng phần mềm Smas và nhập điểm, tổng kết đúng tiến độ năm học.

Sở tổ chức Cuộc thi thiết kế bài giảng e-Learning theo chủ đề “Dư địa chí” và “Chủ đề các môn học” theo Công văn số 1534/SGDĐT-CNTT ngày 21/9/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn cuộc thi thiết kế bài giảng e-Learning năm học 2016-2017.

Sở tổ chức Hội thi cán bộ, giáo viên thư viện giỏi vòng tỉnh năm 2017: Ngay từ đầu năm các đơn vị trực thuộc Sở và phòng Giáo dục và Đào tạo phải có kế hoạch tổ chức Hội thi cán bộ, giáo viên thư viện giỏi cấp huyện (*Đối với các trường THPT phối hợp với phòng GDĐT để tham gia cuộc thi cấp Huyện*). Thời gian tổ chức Hội thi cán bộ, giáo viên thư viện giỏi cấp tỉnh vào tháng 6 năm 2017.

Định kỳ báo cáo thống kê CNTT học kỳ I (2016-2017) trong tháng 1/2017 học kỳ II (2016-2017) tháng 6/2017.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nhiệm vụ CNTT năm học 2016 – 2017 tại văn bản này, đề nghị Lãnh đạo các đơn vị, trường học thực hiện như sau:

1. Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2016-2017. Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2016-2017 của Phòng gửi về Sở GDĐT (qua phòng CNTT để tổng hợp) trước ngày 29/10/2016.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT của đơn vị và phổ biến đến cán bộ, giáo viên tinh thần triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2016-2017.

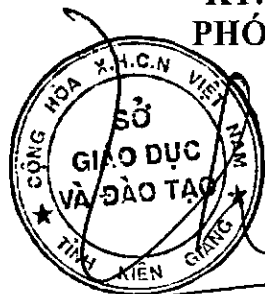
3. Phòng GDĐT, đơn vị trực thuộc Sở phân công cán bộ phụ trách CNTT đơn vị mình và gửi danh sách về Sở bằng văn bản và file mềm (qua phòng CNTT để tổng hợp) trước ngày 29/10/2016. Danh sách bao gồm 1 lãnh đạo và 1 cán bộ phụ trách CNTT, danh sách ghi đầy đủ thông tin như sau: Họ và tên, ngày sinh, giới tính, chức vụ, chuyên trách/kiêm nhiệm, trình độ chuyên môn, điện thoại di động, hộp thư điện tử. (Lưu ý: Các đơn vị khi có thay đổi cán bộ phụ trách CNTT phải báo cáo kịp thời về Sở)

Trong quá trình thực hiện, các đơn vị trực thuộc và Phòng GDĐT, cần phối hợp chặt chẽ với phòng CNTT Sở tại địa chỉ thư điện tử: phongcntt.sokiengiang@moet.edu.vn. Nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Sở GDĐT để xem xét giải quyết. /

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Cục CNTT Bộ GDĐT (để b/c);
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Các Phòng ban Sở (để phối hợp chỉ đạo);
- Website Sở;
- Lưu: VT, Phòng CNTT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Quang Bảo